TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/HS-ST
Ngày 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Trần Xuân Phong

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025, đối với:

- *Các bị cáo:*

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 29/7/1992 tại xã B, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn A, xã B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 23/4/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam (cũ) Quyết định về việc đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Hà Nam trong thời hạn 24 tháng; Ngày 21/9/2017, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam cũ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình) xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Ngày 13/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định cũ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Ninh Bình) xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị tạm giữ từ ngày 14/3/2025, chuyển tạm giam từ ngày 23/3/2025 đến nay; có mặt.

2. Đinh Gia H, sinh ngày 12/8/1979 tại xã V, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn Tr, xã V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Gia H1 và bà Trần Thị B; có vợ là Nguyễn Thị O và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 16/3/2025, chuyển tạm giam từ ngày 22/3/2025 đến nay; có mặt.

3. Đinh Quang Ch, sinh ngày 20/12/1977 tại xã Ph, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm L, xã Ph, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Q (đã chết) và bà Dương Thị H; có vợ là Chu Thị Th và có 02 con; tiền án: Ngày 08/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Ninh Bình) xử phạt 42 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: Ngày 06/01/2020, Công an xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là xã Ph, tỉnh Ninh Bình) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ từ ngày 17/3/2025, chuyển tạm giam từ ngày 23/3/2025 đến nay; có mặt.

4. Lê Đức A, sinh ngày 01/11/1990 tại xã Ph, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn M, xã Ph, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hải M và bà Trần Thị L; có vợ là Vũ Thị Th (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 17/3/2025, chuyển tạm giam từ ngày 23/3/2025 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Lý Mùi Ph, sinh năm 2002; địa chỉ: thôn U, xã H, tỉnh Lào Cai; vắng mặt.

2. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn B, xã M, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ dân phố V, xã B, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/3/2025, Lê Đức A đi từ nhà ở đến chơi tại nhà của Đinh Gia H. Trong khi H và Đức A đang ngồi nói chuyện thì Nguyễn Văn T dùng tài khoản Zalo là *"Tiến T"* gọi điện, nhắn tin đến tài khoản zalo của H là *"Đinh Gia H"*, với mục đích rủ H góp tiền mua ma túy đá về cùng sử dụng thì H đồng ý. Sau đó, H nhờ Đức A lấy hộ 800.000 đồng tiền ma túy đá, Đức A

đồng ý và bảo H chuyển tiền vào số tài khoản 0111199011111 ngân hàng TMCP Q (MB B) của Đức A. Một lúc sau, H thống nhất với T chuyển số tiền 800.000 đồng cho Đức A để mua ma tuý đá, trong đó H sử dụng số tài khoản 3214205297960 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) chuyển khoản số tiền 500.000 đồng còn T sử dụng số tài khoản 290719921 Ngân hàng TMCP Q (VIB) chuyển khoản số tiền 300.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền 800.000 đồng thì Đức A sử dụng tài khoản Zalo là *"Lê Đức A"* để gọi điện đến tài khoản Zalo *"A Ch"* của Đinh Quang Ch để hỏi mua ma túy đá, Ch đồng ý và bảo Đức A đến nhà của Ch giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, Đức A chuyển số tiền 700.000 đồng từ số tài khoản 0111199011111 Ngân hàng MB B của Đức A vào số tài khoản 3214205451800 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) của Ch. Khi Đức A đi đến nhà Ch gặp Ch đứng ở cổng thì Ch đưa cho Đức A 01 túi ma túy đá. Đức A cầm túi ma túy đá đó đi về nhà H và đưa túi ma túy đó cho H cầm lấy.

Đến khoảng hơn 02 giờ ngày 13/03/2025, Nguyễn Văn T sử dụng tài khoản Zalo là *"Tùng T"*, nhắn tin cho H rủ H đi sử dụng ma túy đá, H đồng ý rồi cầm túi ma túy mua được và lấy bình coóng có sẵn ở nhà H từ trước đó và đi xe mô tô nhãn hiệu Wave để đón T. Khi H điều khiển xe đi ra khỏi nhà được một đoạn thì thấy T đang đi bộ, H chở T đi đến ngã tư Đ, xã A, huyện B, Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) thì T bảo H xuống đi bộ, còn T lấy xe mô tô của H đi chở 02 nhân viên nữ tên là Phạm Thị N (tên thường gọi là Ph) và Lý Mùi Ph (tên thường gọi là Ng) đi đến nhà nghỉ S thuộc thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) thì gặp Ngô Văn A (là chủ nhà nghỉ), rồi H và T đặt thuê phòng số 201 và số 202. Đến khoảng hơn 03 giờ ngày 13/03/2025, T quay lại đón H đến nhà nghỉ S, H và T đi lên phòng 202 thì gặp N và Ph đang ở trong phòng, H bỏ túi ma túy đá và bình coóng đã lắp sẵn bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ra giường. Lúc này, T cầm túi ma túy đá cho vào coóng đã được H chuẩn bị trước đó rồi dùng bật lửa khò đốt cho ma túy đá chảy ra, xong T đưa bình coóng cho H và dùng bật lửa đốt cho H sử dụng ma túy đá. H sử dụng một khói ma túy đá xong thì để dụng cụ sử dụng trên giường. Tiếp đó, T cầm bình cóong đưa cho N rồi T cầm bật lửa khò đốt cho N, sau đó N hút khoảng hai đến ba khói, rồi N để xuống giường. Tiếp đó, T cầm bình cóong và đưa cho Ph sử dụng, Ph cầm lấy bình coóng T cầm bật lửa khò đốt cho Ph sử dụng ma túy đá. Khi Ph sử dụng ma túy đá xong thì T tự cầm bình cóong và bật lửa để sử dụng ma túy đá. Sau khi sử dụng xong thì tất cả ngồi nói chuyện và sử dụng điện thoại. Sau khi sử dụng ma túy xong, các đối tượng nằm ngủ đến khoảng 11 giờ ngày 13/03/2025 thì T chở N và Ph đi về trước, còn H ở lại phòng đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T quay lại đón H rồi trả phòng đi về.

Buổi sáng ngày 14/3/2025, Nguyễn Văn S sử dụng tài khoản Zalo là *"lão h"* gọi điện đến tài khoản Zalo của Nguyễn Văn T là *"Tùng T"*, S rủ T đi hát, uống bia thì T đồng ý. Đến khoảng 08 giờ ngày 14/3/2025, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 90B3-529.68 đi đến khu vực ngã tư Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) thì gặp T đang đi bộ một mình, S đưa chìa khóa xe mô tô cho T để T chở S đến quán hát Karaoke S do Đoàn Ngọc C (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) làm chủ quán hát. Đến quán Karaoke S thì T bảo S vào quán trước còn T đi có việc, S đi xuống xe đi bộ vào quán karaoke thì gặp Mai Thị Th (là vợ của Đoàn Ngọc C) để đặt phòng hát. Sau đó, T đi ra khu vực bên đường thuộc địa phận huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình) và lấy trong lùm cây ở ven đường ra 01 túi ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (theo lời khai của T trình bày đã để đấy từ tối ngày 13/3/2025). T cất trong túi quần và đi về quán hát Karaoke gặp S, khi đến quán T gặp S và Phạm Thị N, cả ba đi lên phòng Vip.203 rồi N mở nhạc và bật cây nhạc, còn T ngồi ở ghế lấy trong túi quần ra 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp, nhựa màu đỏ, bên trong túi có chất tinh thể màu trắng là ma túy đá và 01 bình coóng, 01 bật lửa ga màu đỏ trên có gắn khò; 01 bao thuốc lá vinataba bên trong có một nắp nhựa màu xanh được đục hai lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa, T để trên bàn ở trong phòng và để trên ghế 01 hộp giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa màu đỏ, bên trong túi có 02 túi nilon màu trắng miệng túi đều có kẹp nhựa màu đỏ, bên trong mỗi túi đều có chất bám dính tinh thể màu trắng. Lúc đó, N và S đang ngồi chỗ cây vi tính bấm nhạc còn T lấy bật lửa có gắn khò và đốt ma túy đá có sẵn ở trong coóng thủy tinh, T hút hai khói rồi để coóng thủy tinh xuống dưới mặt bàn cạnh khe các chai bia. Sau khi N không bật được nhạc thì T có đi ra cây bật nhạc, lúc này N đi ra bàn uống nước để rót bia thì thấy cạnh các chai bia trên bàn có 01 chiếc coóng dùng để sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga màu đỏ có gắn khò nên N đã tự lấy khò đốt coóng có sẵn ma túy rồi hút hai khói. Ngay sau đó, lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T.

* Vật chứng của vụ án và đồ vật, tài sản liên quan đã thu giữ, tạm giữ:

Khi bắt quả tang Nguyễn Văn T thu giữ những đồ vật, tài liệu sau:

- Thu giữ trên mặt bàn trong phòng Vip.203 của quán hát Karaoke S:

+ 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa màu đỏ, bên trong túi có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

+ 01 chai nước trên nắp có đục hai lỗ, một lỗ được gắn ống hút, một lỗ được gắn coóng thủy tinh; 01 bật lửa ga màu đỏ trên có gắn khò; 01 bao thuốc lá vinataba bên trong có một nắp nhựa màu xanh được đục hai lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa. Tất cả được bỏ vào trong túi ni lông sau đó được bỏ cùng một hộp bìa cát tông niêm phong ký hiệu QT02.

- Thu giữ trên mặt ghế trong phòng Vip.203 của quán hát Karaoke S: 01 hộp giấy màu trắng, được bỏ vào trong túi ni lông sau đó bỏ trong một hộp bìa cát tông niêm phong ký hiệu QT03.

- Thu giữ bên trong hộp giấy màu trắng ở trên mặt ghế trong phòng Vip.203 của quán hát Karaoke S: 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa màu đỏ, bên trong túi có 02 túi ni lông màu trắng miệng túi đều có kẹp nhựa màu đỏ, bên trong mỗi túi đều có chất bám dính tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

- Thu giữ của Nguyễn Văn T:

+ Trong túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn T đang mặc: Số tiền 300.000 đồng gồm 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05.

+ Trong tay phải của Nguyễn Văn T: 01 điện thoại có chữ IPHONE, mặt sau màu xám trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, mặt trước điện thoại có vết nứt vỡ, trầy xước, điện thoại lắp 01 sim có số thuê bao 0987374013, điện thoại không cài mật khẩu, ngắt tất cả các kết nối, để ở chế độ máy bay, không kiểm tra phần điện máy bên trong điện thoại, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT06.

- Thu giữ, tạm giữ của Nguyễn Văn S:

+ 01 điện thoại OPPO mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh đen, điện thoại lắp 01 sim có số thuê bao 0966708150, điện thoại cũ đã qua sử dụng, điện thoại cài mật khẩu mở máy là 123456, ngắt tất cả các kết nối, để ở chế độ máy bay, không kiểm tra phần điện máy bên trong điện thoại, bên ngoài máy có lắp ốp lưng màu đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT07.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, có dán tem Vision, đeo biển kiểm soát 90B3 - 529.68, màu sơn đen, xe cũ đã qua sử dụng, kèm 01 chìa khóa của xe, kiểm tra bên trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì, không kiểm tra phần điện máy bên trong.

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên chủ xe Nguyễn Văn S.

- Thu giữ của Lê Đức A: 01 điện thoại Redmi 10 5G, vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao 0988449619, máy điện thoại bị vỡ mặt kính camera sau, điện thoại cũ đã qua sử dụng, được bỏ trong phong bì niêm phong có ký hiệu "ĐT.A".

- Thu giữ của Đinh Gia H: 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu hồng, bên trong lắp 01 sim số thuê bao 0914919773, điện thoại cũ đã qua sử dụng, điện thoại đã ngắt hết kết nối để chế độ máy bay, được bỏ trong phong bì niêm phong có ký hiệu "ĐT.H".

- Khám xét khẩn cấp địa điểm tại: Phòng Vip.203 quán hát Karaoke S thuộc thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình), kết quả: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình). Lực lượng Công an đã thu giữ trên giường ngủ trong phòng khách nhà ở của Nguyễn Văn T: 01 túi nilon trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ kích thước (10x14)cm, bên trong túi nilon có 02 nửa viên nén màu xám không rõ hình thù và 01 túi nilon trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ có kích thước (2x2)cm, bên trong có chất bột bám dính. Tất cả được cho vào phong bì niêm phong dán kín ký hiệu "KX01".

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Gia H tại thôn Tr, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là xã V, tỉnh Ninh Bình); chỗ ở của Lê Đức A tại thôn M, xã Ph, huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là xã Ph, tỉnh Ninh Bình) và chỗ ở của Đinh Quang Ch tại Xóm L, xã Ph, huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là xã Ph, tỉnh Ninh Bình), kết quả: Không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

- Thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn T, Phạm Thị N, Nguyễn Văn S và Đinh Gia H cho vào chai nhựa niêm phong lần lượt ký hiệu NT01; NT02; NT03; NT04.

* Kết quả trưng cầu giám định chất ma túy đối với vật chứng và các mẫu nước tiểu thu giữ trong vụ án

Tại Bản kết luận giám định số 154/KL-KTHS ngày 20/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam (nay là Công an tỉnh Ninh Bình) kết luận:

"- Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,178g (Không phẩy một trăm bảy mươi tám gam) loại: Methamphetamine.

- 01 vỏ chai nhựa màu xanh, trên nắp chai có gắn 01 cóng thủy tinh hình cầu; 01 ống hút nhựa màu trắng trong hộp ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Methamphetamine.

- 03 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa, viền màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT04 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Methamphetamine.

- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,532g (Không phẩy năm trăm ba mươi hai gam) loại: MDMA".

Tại Bản Kết luận giám định số 157/KL-KTHS ngày 21/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam (nay là Công an tỉnh Ninh Bình), kết luận: "Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT04 gửi giám định".

Tại Bản Kết luận giám định số 158/KL-KTHS, ngày 21/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam (nay là Công an tỉnh Ninh Bình), kết luận: "Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT01, NT02, NT03 gửi giám định".

* Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể các đối tượng có liên quan trong vụ án xác định: Nguyễn Văn T, Đinh Gia H, Lê Đức A, Đinh Quang Ch, Nguyễn Văn S, Phạm Thị N, Lý Mùi Ph đều dương tính với ma túy.

* Kết quả kiểm tra, khai thác dữ liệu bên trong điện thoại đã thu giữ trong vụ án

- Tiến hành mở niêm phong, kiểm tra, khai thác dữ liệu bên trong điện thoại IPHONE thu giữ của Nguyễn Văn T, xác định: Tại ứng dụng Zalo có tài khoản "Tùng T" là tài khoản Zalo của T có tin nhắn và cuộc gọi tới tài khoản Zalo có tên "A S BI" có những tin nhắn và cuộc gọi nghi vấn liên quan đến hành vi phạm tội của T. Cơ quan điều tra đã tiến hành sao lưu thành các hình ảnh in ra thành các tờ giấy A4, được đánh số từ T1 đến T39 và yêu cầu T ký xác nhận.

- Tiến hành kiểm tra, khai thác dữ liệu bên trong 01 điện thoại Iphone 7 Plus thu giữ của Đinh Gia H, xác định:

+ Tại mục nhật ký cuộc gọi có nhiều cuộc gọi Zalo qua lại giữa tài khoản "Tùng T" và tài khoản "Đinh Gia H" trong các ngày 12, 13, 14 tháng 3 năm 2025.

+ Tại mục tài khoản ngân hàng số 3214205297960 mang tên Đinh Gia H xác định hồi 21 giờ 55 phút 17 giây đã chuyển số tiền 500.000 đồng vào tài khoản mang tên Lê Đức A, ngân hàng MB số tài khoản 0111199011111.

- Tiến hành kiểm tra, khai thác dữ liệu bên trong 01 điện thoại Redmi 10 5G thu giữ của Lê Đức A, xác định:

+ Lê Đức A tự đăng nhập vào ứng dụng ngân hàng MB Bank, có số tài khoản 0111199011111, tại các giao dịch ngân hàng phát hiện có giao dịch tiền liên quan đến vụ việc như lời khai của các đối tượng liên quan, được chụp ảnh màn hình rồi in ra các tờ giấy A4 ký hiệu "M1" đến "M3".

+ Tại ứng dụng Zalo phát hiện nhiều nội dung tin nhắn liên quan đến vụ việc, được chụp ảnh màn hình rồi in ra các tờ giấy A4 ký hiệu từ "Z1" đến "Z16".

+ Tại các ứng dụng Điện thoại, Telegram, Tin nhắn điện thoại, … không phát hiện nội dung gì liên quan đến vụ việc.

- Tiến hành mở niêm phong, kiểm tra, khai thác dữ liệu bên trong 01 điện thoại OPPO thu giữ của Nguyễn Văn S, xác định: Tại các mục nhật ký cuộc gọi, tin nhắn điện thoại, ứn dụng Messenger, Zalo, Telegram không phát hiện có nội dung gì liên quan đến vụ việc và hành vi vi phạm pháp luật.

* Kết quả trưng cầu giám định dữ liệu điện tử đối với điện thoại di động của Nguyễn Văn T (Ký hiệu: A1), Nguyễn Văn S (Ký hiệu: A2), Lê Đức A (Ký hiệu: A3) và Đinh Gia H (Ký hiệu: A4) thu giữ trong vụ án

Tại Kết luận giám định số 922/KL-KTHS ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

"1. Trích xuất, phục hồi được dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn ứng dụng Zalo trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu: A1) gồm:

+ 211 (Hai trăm mười một) lịch sử cuộc gọi.

+ 210 (Hai trăm mười) tin nhắn SMS.

+ 88.285 (Tám mươi tám nghìn hai trăm tám mươi lăm) tin nhắn Zalo.

Không trích xuất, phục hồi được dữ liệu, tin nhắn Messenger, Telegram trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu: A1).

2. Trích xuất, phục hồi được dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn các ứng dụng Zalo, Messenger trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu: A2) gồm:

+ 671 (Sáu trăm bảy mươi mốt) lịch sử cuộc gọi Facebook Messenger.

+ 228 (Hai trăm hai mươi tám) lịch sử cuộc gọi Facebook.

+ 401 (Bốn trăm lẻ một) lịch sử cuộc gọi thường.

+ 1.425 (Một nghìn bốn trăm hai mươi lăm) tin nhắn cuộc gọi Facebook Messenger.

+ 1.006 (Một nghìn không trăm lẻ sáu) tin nhắn Facebook.

+ 3.569 (Ba nghìn năm trăm sáu mươi chín) tin nhắn Zalo.

Không trích xuất, phục hồi được dữ liệu, tin nhắn SMS, tin nhắn trong ứng dụng Telegram trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu: A2).

3. Trích xuất, phục hồi được dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn các ứng dụng Zalo, Messenger trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu: A3) gồm:

+ 12 (Mười hai) lịch sử cuộc gọi Facebook Messenger.

+ 98 (Chín mươi tám) lịch sử cuộc gọi Facebook.

+ 243 (Hai trăm bốn mươi ba) tin nhắn Facebook Messenger.

+ 531 (Năm trăm ba mươi mốt) tin nhắn Facebook.

+ 166 (Một trăm sáu mươi sáu) tin nhắn SMS.

+ 18.969 Mười tám nghìn chín trăm sáu mươi chín) tin nhắn Zalo.

Không trích xuất, phục hồi được dữ liệu, tin nhắn SMS, tin nhắn trong các ứng dụng Zalo trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu: A3).

4. Trích xuất, phục hồi được dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn ứng dụng Zalo trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu: A4) gồm:

+ 203 (Hai trăm lẻ ba) lịch sử cuộc gọi.

+ 4.466 (Bốn nghìn bốn trăm sáu mươi sáu) tin nhắn SMS.

+ 5.461 (Năm nghìn bốn trăm sáu mươi mốt) tin nhắn Zalo.

Không trích xuất, phục hồi được dữ liệu, tin nhắn Messenger, Telegram trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu: A4).

Cơ quan điều tra đã mở niêm phong và kiểm tra dữ liệu có file tên dulieu.rar. Quá trình kiểm tra không phát hiện, thu thập được dữ liệu, thông tin gì liên quan đến vụ án cũng như các hành vi vi phạm pháp luật khác của các bị cáo.

Cáo trạng số 28/CT-VKS-KV6 ngày 04/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình truy tố: Nguyễn Văn T về các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đinh Gia H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Lê Đức A, Đinh Quang Ch về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo Đinh Gia H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; các bị cáo Lê Đức A, Đinh Quang Ch phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H; điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn T; khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Đinh Quang Ch, Lê Đức A; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H, Lê Đức A, Đinh Quang Ch; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Gia H; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Quang Ch. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo T phải chấp hành từ 11 năm đến 12 năm 06 tháng tù về cả 02 tội. Xử phạt bị cáo Đinh Gia H từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù. Xử phạt bị cáo Đinh Quang Ch từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo Lê Đức A từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu của bị cáo Đinh Quang Ch số tiền 700.000 đồng, của bị cáo Lê Đức A số tiền 100.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước; tịch thu,

nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10 5G và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus; trả lại cho anh Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, trong có một sim Viettel; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 300.000 đồng song giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định và 02 sim lắp trong điện thoại IPHONE 6 Plus và điện thoại Iphone 7 Plus.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đúng như cáo trạng truy tố. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T quá trình điều tra, truy tố bị cáo quanh co, không thừa nhận hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" ngày 13/3/2025, không thừa nhận góp 300.000 đồng cùng Đinh Gia H để mua ma túy của Lê Đức A ngày 12/3/2025. Tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo cho rằng do sợ hãi bị phạt tù nên bị cáo mới khai như vậy, bị cáo xác định ngày 13/3/2025, bị cáo là người khởi xướng và góp 300.000 đồng cùng Đinh Gia H mua ma túy về tổ chức sử dụng tại phòng số 202 nhà nghỉ S và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của 04 bị cáo đều cùng nội dung là đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H, Lê Đức A, Đinh Quang Ch đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, các Bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 12/3/2025, tại nhà ở của Đinh Gia H thuộc thôn Tr, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là xã Ph, tỉnh Ninh Bình); Nguyễn

Văn T đã rủ Đinh Gia H sử dụng ma túy và cả hai đã góp số tiền 800.000 đồng để mua ma túy đá về sử dụng cùng nhau; sau đó H đã nhờ Lê Đức A đi mua ma túy đá, trong đó H chuyển số tiền 500.000 đồng còn T chuyển số tiền 300.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của Lê Đức A. Sau khi nhận được tiền, Đức A đã nhắn tin, gọi điện thỏa thuận và chuyển số tiền 700.000 đồng cho Đinh Quang Ch để hỏi mua 01 túi ma túy đá. Sau đó, Đức A đi đến nhà Ch lấy 01 túi ma túy đá mang về đưa cho H. Khoảng 03 giờ ngày 13/3/2025, H và T mang túi ma túy đá đến phòng số 202 nhà nghỉ S thuộc thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) để cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau và còn cho 02 nữ nhân viên cùng sử dụng là Phạm Thị N và Lý Mùi Ph.

Đến buổi sáng ngày 14/3/2025, Nguyễn Văn T đi đến quán hát karaoke S thuộc thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) để hát karaoke cùng với Nguyễn Văn S và gọi nữ nhân viên là Phạm Thị N lên phòng để hát cùng. Hồi 09 giờ ngày 14/3/2025, tại phòng Vip.203 của quán hát karaoke S; lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T đang cất giữ 0,178 gam Methamphetamine và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để sử dụng; tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T đã phát hiện, thu giữ 0,532 gam MDMA của T cất giữ để sử dụng.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Nguyễn Văn T là người khởi xướng và góp tiền mua ma túy cùng Đinh Gia H; rủ Phạm Thị N, Lý Mùi Ph và Đinh Gia H cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 202 nhà nghỉ S nên Nguyễn Văn T giữ vai trò thứ nhất. Đối với Đinh Gia H góp tiền với Nguyễn Văn T mua ma túy đá về để cùng nhau sử dụng; trực tiếp liên hệ hỏi mua ma túy rồi mang ma túy đến phòng số 202 nhà nghỉ S để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với T và 02 nữ nhân viên Phạm Thị N, Lý Mùi Ph nên Đinh Gia H đồng phạm với Nguyễn Văn T và giữ vai trò thứ hai.

Ngoài ra Nguyễn Văn T còn cất giữ trái phép 0,178 gam ma túy loại Methamphetamine tại phòng Vip.203 quán karaoke S và 0,532 gam MDMA tại nhà ở của mình, đều với mục đích để sử dụng nên chịu trách nhiệm độc lập về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Lê Đức A và Đinh Quang Ch đều có hành vi bán trái phép chất ma túy Methamphetamine nhằm thu lợi bất chính, quá trình điều tra không xác định được khối lượng Methamphetamine đã bán nên Lê Đức A và Đinh Quang Ch cùng giữ vai trò ngang nhau và độc lập với nhau.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; các bị cáo Lê Đức A, Đinh Quang Ch phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý

độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, Nguyễn Văn T đã phạm các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Đinh Gia H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Lê Đức A, Đinh Quang Ch phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng có đặc điểm nhân thân xấu đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh và 02 lần bị Tòa án xét xử về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo Đinh Quang Ch là đối tượng có tiền án đã bị Tòa án xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" và có đặc điểm nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Các bị cáo Đinh Gia H, Lê Đức A là những đối tượng không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo Đinh Quang Ch, ngày 08/9/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Ninh Bình) xử phạt 42 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 12/3/2025) chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H, Lê Đức A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H, Lê Đức A, Đinh Quang Ch đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên 04 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Đinh Gia H có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự xuất ngũ trở về địa phương; tại phiên tòa gia đình bị cáo xuất trình tài liệu chứng minh vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị O bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 85%, không có khả năng tự phục vụ bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt :

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H, Lê Đức A, Đinh Quang Ch ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy, đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Văn T giữ vai trò thứ nhất, phạm nhiều tội và có đặc điểm nhân thân xấu nên mức hình phạt áp dụng nặng hơn bị cáo Đinh Gia H. Đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy", các bị cáo Lê Đức A, Đinh Quang Ch đều phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và thực hiện hành vi phạm tội độc lập với nhau, tuy nhiên thấy bị cáo Ch là đối tượng có đặc điểm nhân thân xấu và chịu tiết tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Ch nặng hơn bị cáo Đức A.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H, Lê Đức A, Đinh Quang Ch không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử vật chứng và đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án

- Đối với 01 xe môtô biển kiểm soát 90B3-529.68 cùng chìa khóa xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe đã tạm giữ của Nguyễn Văn S ngày 14/3/2025, quá trình điều tra xác định là tài sản, tài liệu cá nhân hợp pháp của Nguyễn Văn S. Ngày 14/3/2025, T đã mượn chiếc xe này của S làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên S không biết và không liên quan đến hành vi của T. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cùng giấy tờ liên quan cho Nguyễn Văn S là có căn cứ.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 Plus của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10 5G của Lê Đức A và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus của Đinh Gia H, các bị cáo đã sử dụng những điện thoại này liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, trong có một sim Viettel thu giữ của Nguyễn Văn S, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Văn S.

- Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho Nguyễn Văn T song giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

- Đối với số tiền 700.000 đồng Đinh Quang Ch có được từ việc bán trái phép chất ma túy cho Lê Đức A và số tiền 100.000 đồng Lê Đức A có được từ việc bán ma túy cho Đinh Gia H và Nguyễn Văn T, sau đó Ch và Đức A đã chi tiêu hết, do vậy cần truy thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.000 đồng đối với Đinh Quang Ch, số tiền 100.000 đồng đối với Lê Đức A.

- Đối với số ma túy Methamphetamine, MDMA cùng toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 02 sim lắp trong điện thoại IPHONE 6 Plus và điện thoại Iphone 7 Plus không có giá trị sử dụng. Vì vậy tất cả đều tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Về nguồn gốc số ma túy Methamphetamine và MDMA đã thu giữ của Nguyễn Văn T trong vụ án, T khai nhận: Đây là số ma túy T mua của một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, đeo khẩu trang, cao khoảng 1m70, Tùng không biết tên, địa chỉ ở đâu, T gặp người này ở khu vực cầu N thuộc huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình) tối ngày 13/3/2025 với giá 500.000 đồng, còn dụng cụ sử dụng ma túy cũng là của người đó cho T. Sau khi mua ma túy xong thì T để ma túy đá và dụng cụ sử dụng ở lùm cây bên đường thuộc huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình) còn số ma túy kẹo (MDMA) T mang về cất giữ ở giường ngủ của T. Khi cất giữ số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy thì chỉ có T biết không có ai biết và tham gia cùng. Ngoài lời khai của Nguyễn Văn T thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để Cơ quan điều tra xác định được người bán ma túy cho T ngày 13/3/2025 nên không có căn cứ để xử lý.

- Về nguồn gốc số ma túy Methamphetamine mà Đinh Quang Ch có để bán ngày 12/3/2025, Ch khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 12/3/2025, Ch thuê xe ôm của một người đàn ông đi từ nhà tại xóm L, xã Ph, huyện Y, tỉnh Nam Đinh (nay là xã Ph, tỉnh Ninh Bình) xuống siêu thị G thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình) thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết rõ tên, địa chỉ. Ch hỏi mua được của người đàn ông đó 1.000.000 đồng tiền ma túy đá, loại Methamphetamine thì được 02 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng, Ch biết đó là ma túy đá nên đã cầm lấy và bắt xe ôm của một người đàn ông đi về nhà ở. Sau đó, Ch đã sử dụng một túi ma túy đá một mình tại nhà của Ch (dụng cụ sử dụng xong Ch đã vứt đi và không nhớ đã vứt ở đâu), còn một túi nilon đựng ma túy loại Methamphetamine Ch đã bán cho Lê Đức A với giá 700.000 đồng ngày 12/3/2025. Ngoài lời khai của Đinh Quang Ch thì không có tài liệu nào khác xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho Ch ngày 12/3/2025 nên không có căn cứ để xử lý.

- Quá trình điều tra vụ án xác định ngày 14/3/2025 tại phòng Vip.203 quán hát karaoke S thuộc thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; sau khi sử dụng

02 khói ma túy thì Nguyễn Văn T để bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống khuất cạnh các chai bia trên bàn với mục đích che đi không muốn ai nhìn thấy, T khai nhận việc T mang ma túy lên trong phòng hát để sử dụng một mình cho bản thân mà không cho ai khác cùng sử dụng; sau khi không bấm được cây vi tính nhạc, Phạm Thị N đi ra bàn rót bia thì mới nhìn thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá nên đã tự ý cầm lên sử dụng, tuy nhiên T không biết việc N tự ý sử dụng và ngay sau đó lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T. Do vậy, hành vi của T tại phòng Vip.203 quán hát karaoke S không cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Quá trình điều tra vụ án xác định: Ngày 13/3/2025, Lý Mùi Ph, Phạm Thị N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 202 nhà nghỉ S thuộc thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình), tuy nhiên Ph và N không có hành vi giúp sức gì để Nguyễn Văn T và Đinh Gia H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 14/3/2025, Nguyễn Văn T, Phạm Thị N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip.203 quán hát karaoke S thuộc thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình); Đinh Quang Ch khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy một mình tại nhà ở thuộc xóm L, xã Ph, huyện Y, tỉnh Nam Định (nay là xã Ph, tỉnh Ninh Bình) ngày 12/3/2025; Nguyễn Văn S khai nhận ngày 10/3/2025 có sử dụng trái phép chất ma túy một mình tại khu vực nghĩa trang huyện Th, tỉnh Hà Nam (nay là tỉnh Ninh Bình). Kết quả test nhanh và kết quả giám định đều thể hiện các đối tượng trên đều dương tính với ma túy. Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 1.250.000 đồng đối với Nguyễn Văn S, Lý Mùi Ph, Nguyễn Văn T, Đinh Quang Ch, số tiền 1.500.000 đồng đối với Phạm Thị N, là có căn cứ.

- Đối với chiếc điện thoại Đinh Quang Ch sử dụng để liên lạc trao đổi việc mua bán trái phép chất ma túy với Lê Đức A ngày 12/3/2025, quá trình điều tra Ch khai nhận ngày 14/3/2025 trên đường đi làm thì Ch đã làm rơi mất chiếc điện thoại và không xác định được rơi ở đâu, rơi khi nào; đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại phòng số 202 nhà nghỉ S thuộc thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) ngày 12/3/2025, H khai nhận cầm về nhà ở của H, buổi sáng ngày 14/3/2025 H khai nhận T đến nhà H và bảo H đưa cho bình coóng còn sau đó T đi đâu làm gì thì H không biết, tuy nhiên T không thừa nhận nội dung như H khai nhận và T không thừa nhận bộ dụng cụ sử dụng ma túy còn bám dính ma túy các đối tượng sử dụng ma túy tại phòng số 202 nhà nghỉ S ngày 13/3/2025 là cùng một bộ dụng cụ T sử dụng khi Cơ quan điều tra bắt quả tang T tại phòng số Vip.203 quán karaoke S thuộc thôn B, xã A, huyện

B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) ngày 14/3/2025. Do vậy, không có căn cứ để truy tìm, thu giữ các vật chứng, tài sản nêu trên để xem xét, xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave mà Đinh Gia H dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội ngày 13/3/2025, quá trình điều tra H khai nhận mượn chiếc xe này của anh Ngô Thành Ch, sinh năm 1984, trú tại thôn A, xã T, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai đối với anh Ch và anh Ch trình bày có quen biết với Đinh Gia H nhưng ngày 13/3/2025 thì anh Ch không gặp H, không cho H mượn chiếc xe mô tô nào và anh Ch cũng không sở hữu chiếc xe mô tô nào có nhãn hiệu Wave. Ngoài lời khai của Đinh Gia H thì không xác định được chiếc xe mô tô của H sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội ngày 13/3/2025 để xem xét, xử lý.

- Quá trình điều tra xác định Đoàn Ngọc C, sinh năm 1974, trú tại thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) là chủ quán hát karaoke S và có vợ là Mai Thị Th, sinh năm 1976, trú ở cùng địa chỉ; Ngô Văn A, sinh năm 1957, trú tại thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam (nay là xã B, tỉnh Ninh Bình) là chủ nhà nghỉ S. Tại thời điểm các đối tượng có liên quan sử dụng phòng 202 của nhà nghỉ S và phòng VIP.203 của quán karaoke S để sử dụng trái phép chất ma túy, thì Đoàn Ngọc C, Mai Thị Th, và Ngô Văn A không biết và không giúp sức cho hành vi vi phạm pháp luật của các đối tượng, do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý hình sự. Tuy nhiên với việc để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực, địa điểm do mình quản lý, Đoàn Ngọc C và Ngô Văn A đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; ngoài ra Ngô Văn A là chủ nhà nghỉ S còn không thực hiện thông báo lưu trú, vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đoàn Ngọc C và Ngô Văn A, đều bằng hình thức phạt tiền: 12.500.000 đồng đối với Đoàn Ngọc C; 13.125.000 đồng đối với Ngô Văn A, hình thức phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự trong thời hạn là 09 tháng, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Văn T,

Đinh Gia H; điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn T; khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Đinh Quang Ch, Lê Đức A; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H, Lê Đức A, Đinh Quang Ch; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Gia H; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Quang Ch; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo Đinh Gia H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" ; các bị cáo Đinh Quang Ch, Lê Đức A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo T chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2025.

Xử phạt bị cáo Đinh Gia H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2025.

Xử phạt bị cáo Đinh Quang Ch 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2025.

Xử phạt bị cáo Lê Đức A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

- Truy thu của bị cáo Đinh Quang Ch số tiền 700.000 đồng, của bị cáo Lê Đức A số tiền 100.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10 5G và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, trong có một sim Viettel.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 300.000 đồng song giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 hộp niêm phong, 03 phong bì niêm phong, 02 sim lắp trong điện thoại IPHONE 6 Plus và điện thoại Iphone 7 Plus.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và

Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình cùng Ủy nhiệm chi ngày 24/9/2025 của Công an tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Gia H, Đinh Quang Ch, Lê Đức A; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6, tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng